TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-DS	*Như Xuân, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị D - Sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu phố R, thị trấn C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Anh Sầm Văn Tr - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn L, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Hiện cư trú tại: Số 06, 01/10 ngõ 1 H, phường V, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu phố R, thị trấn C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 10/11/2021, chị Nguyễn Thị V còn nợ bà Bùi Thị D 61.000.000đ (sáu mươi mốt triệu đồng) tiền gốc, theo giấy vay tiền ngày 22/01/2016. Chị V có nghĩa vụ trả nợ cho bà D số tiền trên theo thời hạn, cụ thể như sau:

- Ngày 10/02/2022 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng);

- Ngày 10/5/2022 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng);

- Ngày 10/8/2022 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng);

- Ngày 10/11/2022 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng);

- Ngày 10/02/2023 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng);

- Ngày 10/5/2023 trả 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Nếu chị V vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết, bà D có yêu cầu thi hành án đối với số tiền chị V phải trả, nếu chị V không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì chị V phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải nộp 1.525.000đ (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Bùi Thị D 1.525.000đ (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm) tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp theo biên lai thu số 0013628 ngày 16/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh